

TRƯỜNG THCS LONG BIÊN
ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2021 - 2022
MÔN NGỮ VĂN 7

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

1. Kiến thức.

- Học sinh ôn tập những kiến thức về văn bản, Tiếng Việt và Tập làm văn đã học trong chương trình từ tuần 1 đến tuần 9 học kì I.

2. Kỹ năng.

- HS biết hệ thống kiến thức, nhận diện các kiến thức Tiếng Việt và phân tích tác dụng, biết đặt câu, viết đoạn, cảm thụ các chi tiết, hình ảnh đặc sắc trong văn bản.

- HS biết viết bài văn hoàn chỉnh.

- HS có khả năng tích hợp kiến thức của các phân môn Văn bản, Tiếng Việt, Tập làm văn.

3. Thái độ.

- Ôn tập nghiêm túc, chủ động, sáng tạo.

- Rèn kỹ năng tự học.

4. Năng lực

- Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo...

- Năng lực ngôn ngữ, năng lực cảm thụ thẩm mỹ...

II. PHẠM VI ÔN TẬP.

1. Văn bản.

- Những bài ca dao về tình cảm gia đình.
- Cuộc chia tay của những con búp bê – Khánh Hoài.
- Nam quốc sơn hà (Lý Thường Kiệt)
- Bánh trôi nước – Hồ Xuân Hương.
- Qua Đèo Ngang – Bà Huyện Thanh Quan.
- Bạn đến chơi nhà – Nguyễn Khuyến.

*** Yêu cầu:**

- + Tóm tắt truyện, học thuộc tác phẩm thơ.
- + Nắm vững kiến thức cơ bản về tác giả, tác phẩm.
- + Cảm thụ các chi tiết, hình ảnh đặc sắc.

2. Tiếng Việt.

- Từ ghép, từ láy, đại từ, quan hệ từ
- Từ Hán Việt.
- Các biện pháp nghệ thuật đã học

*** Yêu cầu:**

- + Thuộc lí thuyết
- + Vận dụng làm các dạng bài tập: nhận diện, phân tích tác dụng, đặt câu, viết đoạn.

3. Tập làm văn.

- Văn biểu cảm về sự vật, con người.

*** Yêu cầu:**

- + Biết cách lập dàn ý.
- + Biết kết hợp các phương thức biểu đạt như tự sự và miêu tả để bài viết thêm cụ thể và sinh động.
- + Cảm xúc chân thành, trong sáng.

III. MỘT SỐ BÀI TẬP CỤ THỂ.

Bài tập 1: Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

“Đông đông, trời hửng dần. Những bông hoa thược dược trong vườn đã thoáng hiện trong màn sương sớm và bắt đầu khoe bộ cánh rực rỡ của mình. Lũ chim sâu, chim chiền chiện nháy nhót trên cành và chiêm chiếp hót. Ngoài đường, tiếng xe máy, tiếng ô tô và tiếng nói chuyện của những người đi chợ mỗi lúc một ríu rần. Cảnh vật vẫn cứ như hôm qua, hôm kia thôi mà sao tai họa giáng xuống đầu anh em tôi nặng nề thế này.”

Câu 1: Đoạn văn trên nằm trong văn bản nào? Tác giả là ai?

Câu 2: Truyện có chứa đoạn văn trên được kể theo ngôi thứ mấy? Việc lựa chọn ngôi kể ấy có tác dụng gì?

Câu 3: Tìm một từ láy, một từ ghép có trong đoạn văn trên? Cho biết chúng thuộc loại từ láy, từ ghép nào?

Câu 4: Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn văn trên?

Câu 5: Qua truyện có chứa đoạn văn trên, theo em, tác giả muốn nhắn gửi đến mọi người điều gì?

Bài tập 2: Cho câu thơ “*Nam quốc sơn hà Nam đế cư*”

Câu 1: Chép chính xác những câu thơ còn lại để hoàn thành bài thơ?

Câu 2: Nêu tên bài thơ em vừa chép? Tác giả bài thơ là ai?

Câu 3: Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Nêu hiểu biết của em về thể thơ đó?

Câu 4: Em hiểu “Nam đế”, “thiên thư” là gì? Tác giả sử dụng từ “Nam đế” nhằm thể hiện điều gì?

Câu 5: Tìm từ ghép Hán Việt có yếu tố: cư (ở) và quốc (nước)?

Bài tập 3:

Câu 1: Chép chính xác bài thơ “*Bánh trôi nước*” – Hồ Xuân Hương

Câu 2: Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Nêu hiểu biết của em về thể thơ đó?

Câu 3: Tìm một từ ghép, một đại từ, một quan hệ từ có trong bài thơ?

Câu 4: Hãy chỉ ra tính đa nghĩa của bài thơ?

Câu 5: Theo em, qua bài thơ tác giả muốn thể hiện thái độ gì với người phụ nữ trong xã hội xưa?

Bài tập 4:

Câu 1: Chép chính xác bài thơ “*Qua Đèo Ngang*” – Bà Huyện Thanh Quan.

Câu 2: Xét theo cấu tạo, “*lom khom*” và “*lác đác*” là từ gì? Chỉ ra những đặc sắc về nghệ thuật và nội dung của hai câu thơ thực?

Câu 3: So sánh ý nghĩa biểu đạt của cụm từ “ta với ta” ở cuối bài thơ với cụm từ “ta với ta” trong bài thơ “*Bạn đến chơi nhà*” của tác giả Nguyễn Khuyến?

Câu 4: Trước cảnh Đèo Ngang, nhà thơ đã có tâm trạng như nào?

Bài tập 5: Cho câu thơ “*Đã bấy lâu nay Bác đến nhà*”

Câu 1: Chép chính xác các câu thơ còn lại để hoàn thiện bài thơ?

Câu 2: Cho biết tên bài thơ? Tác giả? Thể thơ được sử dụng?

Câu 3: Xác định một quan hệ từ có trong bài thơ?

Câu 4: Bài thơ được xây dựng trên một tình huống đặc sắc, tình huống ấy là gì? Nêu tác dụng của tình huống đó trong việc thể hiện nội dung bài thơ?

Bài tập 6: Lập dàn ý cho các đề bài sau:

Đề 1: Cảm nghĩ về một người thân em yêu quý.

Đề 2: Cảm nghĩ về một đồ vật gắn bó với tuổi thơ em.

Đề 3: Cảm nghĩ về một loài cây (loài hoa) em yêu.

Bài tập 7: Bài tập vận dụng kiến thức để giải quyết vấn đề thực tiễn:

Câu 1: Từ văn bản “Cuộc chia tay của những con búp bê” – Khánh Hoài, hãy viết một đoạn văn ngắn nêu suy nghĩ của em về ý nghĩa của gia đình đối với mỗi người.

Câu 2: Từ bài thơ “Bạn đến chơi nhà”, hãy nêu cảm nghĩ của em về vai trò của tình bạn.

Câu 3: Từ nội dung bài thơ “Nam quốc sơn hà”, theo em, thế hệ trẻ cần làm gì để góp phần bảo vệ nền độc lập, chủ quyền dân tộc.

IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Hình thức: Tự luận.

2. Thời gian: 90 phút.

Long Biên, ngày 16 tháng 10 năm 2021

Người lập đề cương

NHÓM TRƯỞNG

KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)

Trần Thị Giang

Trần Thị Giang

Cao Thị Phương Anh